

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số:66/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 130/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Minh T, sinh năm 1999;

Số căn cước công dân: 044199002246; cấp ngày: 08/8/2022.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B Q, xã L, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 2000;

Số căn cước công dân: 044200009489; ngày cấp: 14/8/2021.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Minh T và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phạm Minh T và anh Nguyễn Văn S thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 19/04/2024 và Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 13/7/2025. Khi ly hôn, chị Phạm Minh T và anh Nguyễn Văn S thoả thuận giao con Nguyễn Thị Diệu L cho chị Phạm Minh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Thị Minh A cho anh Nguyễn Văn S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Chị T, anh S có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Phạm Minh T và anh Nguyễn Văn S thoả thuận giao chị Phạm Minh T chịu nộp toàn bộ khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được

trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001592 ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chi Phạm Minh T được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV4;
- Phòng THADS khu vực 4;
- UBND xã Ninh Châu;
- (Đề ghi chú vào sổ hộ tịch ĐKKH ngày 15/9/2023)
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn